

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VINH
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC IUV

**DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
TỔ CHỨC NGÀY 18/3/2023**

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành			
1	Ngô Xuân Thế Anh	Nam	21/10/2006	Nghệ An	Kinh	6.3	8.0	564/QĐ78/2023	TH005067	
2	Nguyễn Bá Bảo	Nam	03/10/2006	Nghệ An	Kinh	5.7	7.5	565/QĐ78/2023	TH005068	
3	Hoàng Xuân Doãn	Nam	07/12/2006	Nghệ An	Kinh	6.0	6.0	566/QĐ78/2023	TH005069	
4	Chu Anh Đức	Nam	21/3/2003	Nghệ An	Kinh	6.3	9.0	567/QĐ78/2023	TH005070	
5	Tô Bá Tiến Dũng	Nam	30/7/2006	Nghệ An	Kinh	6.3	7.5	568/QĐ78/2023	TH005071	
6	Nguyễn Văn Hoàng Duy	Nam	19/7/2005	Nghệ An	Kinh	5.7	7.0	569/QĐ78/2023	TH005072	
7	Trần Minh Hiếu	Nam	28/10/2006	Nghệ An	Kinh	6.7	8.0	570/QĐ78/2023	TH005073	
8	Lê Như Hoàn	Nam	07/10/2006	Nghệ An	Kinh	7.3	9.0	571/QĐ78/2023	TH005074	
9	Trần Việt Hoàng	Nam	09/8/2006	Nghệ An	Kinh	6.0	8.0	572/QĐ78/2023	TH005075	
10	Lâm Hữu Gia Hưng	Nam	19/3/2006	Nghệ An	Kinh	6.7	8.0	573/QĐ78/2023	TH005076	

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành			
11	Nguyễn Quang Hưng	Nam	03/7/2006	Nghệ An	Kinh	5.7	7.0	574/QĐ78/2023	TH005077	
12	Nguyễn Trung Huy	Nam	21/01/2006	Nghệ An	Kinh	6.7	8.5	575/QĐ78/2023	TH005078	
13	Lê Phú Khang	Nam	25/5/2005	Nghệ An	Kinh	5.7	5.0	576/QĐ78/2023	TH005079	
14	Vũ Xuân Long	Nam	19/4/2006	Nghệ An	Kinh	6.7	9.0	577/QĐ78/2023	TH005080	
15	Bùi Duy Long	Nam	02/3/2006	Nghệ An	Thổ	5.3	5.0	578/QĐ78/2023	TH005081	
16	Nguyễn Duy Mạnh	Nam	01/7/2006	Nghệ An	Kinh	6.3	6.5	579/QĐ78/2023	TH005082	
17	Nguyễn Thị Trà My	Nữ	10/3/2006	Nghệ An	Kinh	5.7	6.5	580/QĐ78/2023	TH005083	
18	Nguyễn Tất Trọng Nghĩa	Nam	25/7/2006	Nghệ An	Kinh	5.3	8.5	581/QĐ78/2023	TH005084	
19	Nguyễn Cao Ngọc	Nam	27/02/2006	Nghệ An	Kinh	5.7	8.0	582/QĐ78/2023	TH005085	
20	Nguyễn Lý Bảo Ngọc	Nam	16/12/2006	Nghệ An	Kinh	6.3	8.0	583/QĐ78/2023	TH005086	
21	Hoàng Thị Uyển Nhi	Nữ	17/8/2006	Nghệ An	Kinh	6.3	9.0	584/QĐ78/2023	TH005087	
22	Phạm Viết Quân	Nam	26/11/2006	Nghệ An	Kinh	6.0	6.5	585/QĐ78/2023	TH005088	
23	Phan Đình Quyết	Nam	25/11/2006	Nghệ An	Kinh	6.3	8.0	586/QĐ78/2023	TH005089	
24	Lô Văn Sáng	Nam	26/12/2006	Nghệ An	Kinh	5.3	7.0	587/QĐ78/2023	TH005090	

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Điểm thi		Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ	Số hiệu	Ghi chú
						Lý thuyết	Thực hành			
25	Nguyễn Hữu Lâm Tấn	Nam	27/5/2006	Nghệ An	Kinh	5.7	8.0	588/QĐ78/2023	TH005091	
26	Nguyễn Hữu Thắng	Nam	06/6/2006	Nghệ An	Kinh	6.3	8.0	589/QĐ78/2023	TH005092	
27	Nguyễn Công Thúc	Nam	25/01/2006	Nghệ An	Kinh	5.3	8.0	590/QĐ78/2023	TH005093	
28	Nguyễn Việt Tiến	Nam	03/6/2006	Nghệ An	Kinh	6.3	8.0	591/QĐ78/2023	TH005094	
29	Ngô Xuân Trường	Nam	20/4/2005	Nghệ An	Kinh	7.7	7.5	592/QĐ78/2023	TH005095	
30	Nguyễn Hoàng Trường	Nam	03/8/2006	Nghệ An	Kinh	5.7	7.5	593/QĐ78/2023	TH005096	
31	Nguyễn Bá Thành Vinh	Nam	13/5/2006	Nghệ An	Kinh	5.3	9.0	594/QĐ78/2023	TH005097	
32	Nguyễn Lâm Thành Vinh	Nam	18/7/2006	Nghệ An	Kinh	6.3	9.5	595/QĐ78/2023	TH005098	

